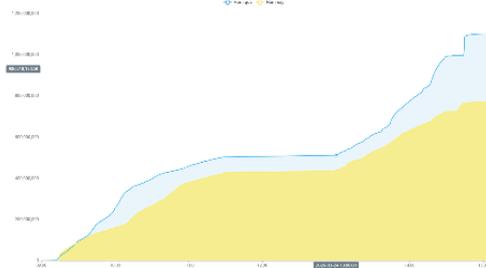


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,614.77	243.81
Thay đổi	23.60	6.27
Thay đổi %	1.48%	2.64%
KLGD (Triệu CP)	771.7	68.8
GTGD (Tỷ)	20,461	1,188
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	273	120
CP giảm giá	59	50
CP tham chiếu	48	34
P/E	13.05	1.54
P/B	1.92	1.92

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,770.2	29.11	413.16	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

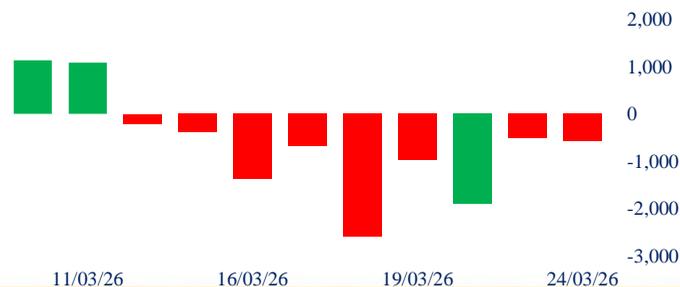
Phiên giao dịch ngày 24/03/2026 ghi nhận sự hồi phục mạnh về điểm số nhưng lại bộc lộ sự mong manh về nội lực dòng tiền. VN-Index đóng cửa tăng 1,48% lên 1.614,77 điểm, sau khi nhận được cú hích tâm lý từ tin tức hạ nhiệt xung đột Trung Đông và động thái can thiệp tỷ giá của Ngân hàng Nhà nước qua kênh bán USD kỳ hạn 180 ngày.

Về thanh khoản, thị trường chứng kiến sự sụt giảm đáng báo động khi giá trị khớp lệnh sàn HoSE giảm tới 30,3%, chạm mức thấp kỷ lục 10 tháng. Điều này cho thấy bên mua vẫn cực kỳ thận trọng, nhịp hồi phục chủ yếu đến từ việc bên bán tạm ngừng xả hàng cạnh cung hơn là lực cầu chủ động gia tăng.

Sự phân hóa diễn ra sắc nét giữa các nhóm ngành. Nhóm Ngân hàng đóng vai trò dẫn dắt với VPB, CTG và TCB đem về tổng cộng 5,45 điểm tăng. Các mã Midcap như HVN, BVH, CII thậm chí kịch trần. Ở chiều ngược lại, mã VIC gây áp lực tiêu cực nhất khi bị bán mạnh vào phiên chiều, khiến chỉ số không thể đóng cửa ở mức cao nhất. Nhóm Năng lượng PLX, PVD cũng đi ngược dòng.

Khối ngoại duy trì trạng thái tiêu cực khi bán ròng 627 tỷ đồng trên HoSE, tập trung xả mạnh trụ lớn như VIC, MWG và VHM. Ngược lại, họ mua ròng tại BSR, VCK. Tóm lại, phiên hồi vẫn thiếu thanh khoản.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên 24/03 ghi nhận VN-Index phục hồi kỹ thuật lên 1.614,77 điểm (+1,48%) nhưng chưa đáng tin cậy. Mẫu hình nến thân nhỏ kèm bóng trên phản ánh áp lực cung vẫn chực chờ tại vùng giá cao. Điểm đáng ngại là thanh khoản sàn HoSE giảm sâu 30,3% xuống mức thấp nhất 10 tháng, cho thấy nhịp tăng chủ yếu do bên bán tạm ngừng xả hàng thay vì lực cầu chủ động gia tăng. Chỉ số hiện vẫn nằm dưới SMA 200 và MACD tiếp tục hướng xuống, xác nhận xu hướng trung hạn tiêu cực.

Lực mua buổi sáng sôi động nhưng suy yếu nhanh trong phiên chiều khi các trụ như VIC bị bán mạnh. Độ rộng nghiêng về bên mua với 273 mã xanh nhưng dòng tiền chỉ tập trung ở nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. Nhìn chung, rủi ro "bẫy tăng giá" vẫn hiện hữu khi thanh khoản không đồng thuận cùng đà tăng.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Việc hồi phục theo tin tức không giúp cho thị trường hồi phục dài hơi, khi bản chất các yếu tố thanh khoản hay lãi suất tỷ giá chưa hạ nhiệt. Phiên nay cần đóng cửa trên 1636 (giá cao nhất phiên hôm qua) để tạo set up đảo chiều. Không đóng cửa trên 1636 thì chỉ số vẫn cho thấy sự thận trọng thiên về tích lũy.

Kịch bản 1 (60%): VN-Index hồi phục trong bối cảnh chạm vùng hỗ trợ mạnh đầu tiên. Hôm nay hồi phục mở ra kịch bản tạo đáy với phân kỳ RSI và phân kỳ Histogram khung ngày. Mục tiêu hồi phục là mốc 1700.

Kịch bản 2 (40%): Lực bán tiếp tục gia tăng nhưng thanh khoản thấp được duy trì. Thị trường đi vào xu hướng giảm hoặc đi ngang biên độ rộng. Hỗ trợ tiếp theo ở mốc 1480.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-0.23%	-8.38%
Hóa chất	0.71%	-16.64%
Tài nguyên Cơ bản	1.79%	-7.84%
Xây dựng và Vật liệu	2.14%	-10.58%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.97%	-11.77%
Ô tô và phụ tùng	3.27%	-5.26%
Thực phẩm và đồ uống	1.50%	-35.67%
Hàng cá nhân & Gia dụng	1.77%	-9.84%
Y tế	0.68%	-3.82%
Bán lẻ	3.10%	-17.13%
Truyền thông	0.25%	-16.95%
Du lịch và Giải trí	2.27%	-14.63%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.24%	-14.89%
Ngân hàng	2.20%	-13.34%
Bảo hiểm	6.32%	-7.54%
Bất động sản	0.20%	-17.74%
Dịch vụ tài chính	1.46%	-10.93%
Công nghệ Thông tin	2.92%	-21.98%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
BSR	26.4	0.30 / 1.15%	20,130,400
VCK	35.65	0.50 / 1.42%	9,024,300
VCI	34	0.75 / 2.26%	9,586,800
CII	16.65	1.05 / 6.73%	13,483,600
DIG	13.5	0.70 / 5.47%	10,206,500

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	25.95	0.45 / 1.76%	28,463,800
HDB	24.3	0.00 / 0.00%	20,751,800
BID	39.1	0.65 / 1.69%	6,990,400
KBC	27.65	0.60 / 2.22%	6,826,100
SHB	14.45	0.05 / 0.35%	35,839,600

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
MBB	Lê Thị Hồng Phán	Vợ của Phạm Như Ánh	24/03/2026	Mua	2,000,000
DHC	Dương Thành Công	Thành viên Hội đồng Quản trị	24/03/2026	Mua	214,900
MWG	Vietnam Enterprise Investment	---	24/03/2026	Mua	410,000
HAG	Doãn Chí Thiên	---	24/03/2026	Mua	1,000,000
VRC	Trần Thị Vân	Tổng Giám đốc/Người đại diện Pháp luật	24/03/2026	Mua	3,373,910

TIN TỨC

Trong nước

[VN và Nga ký Hiệp định xây dựng Nhà máy điện hạt nhân](#)
[Hàng không dự kiến phụ thu nhiên liệu từ tháng 4](#)
[VN cam kết tạo điều kiện cho các nhà ĐT tại VIFC](#)
[Bộ TC đề xuất giảm 50% thuế BV môi trường với xăng, dầu](#)

Doanh nghiệp

[Đet may TNG lấn sân làm ha tầng tram sac xe điện?](#)
[FRT đặt mục tiêu tăng lãi 27%, dự kiến KD thêm drone](#)
[Bia Sài Gòn - Hà Nội chốt chia cổ tức thấp hơn thường lệ](#)
[Sunshine Group dự lãi 15 ngàn tỷ và chuyển sàn HOSE](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Berkshire Hathaway tiếp tục rút tiền vào Nhật Bản](#)
[Nhật: Lạm phát lần đầu xuống dưới ngưỡng mục tiêu từ 2022](#)
[Nhiều quỹ vốn cổ phần tư nhân bị rút vốn mạnh](#)
[Dow Jones bật tăng hơn 600 điểm](#)

Hàng hóa

[Giá dầu lao dốc gần 11% khi ông Trump hoãn tấn công](#)
[Giá vàng trong nước đảo chiều tăng mạnh](#)
[Ứng phó biến động xăng dầu: Nhiều quốc gia áp giá trần](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	SHB	35,839,600 / 0.35%
2	VPB	31,348,900 / 5.21%
3	SSI	29,652,600 / 1.97%
4	TCH	28,690,500 / 6.69%
5	HPG	28,463,800 / 1.76%
6	MBB	27,625,800 / 2.40%
7	DXG	26,939,700 / 4.98%
8	VIX	25,613,000 / 1.95%
9	HDB	20,751,800 / 0.00%
10	BSR	20,130,400 / 1.15%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4416.1	8.80	0.20%
Bạc	69.97	0.61	0.89%
Đồng	5.4	-0.07	-1.35%
Dầu thô	2.77	0.03	-0.68%
Dầu Brent	98.48	2.56	2.67%
Khí Tự nhiên	2.914	0.04	1.39%
Khí đốt	3.9358	0.18	4.87%
Đường	15.52	0.00	0.00%
Heo nạc	85.38	-0.10	-0.12%
Cà phê	271.65	0.20	0.07%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26114 / 0.15%	USD 23,904	26,314
EUR/VND	29751 / 0.48%	EUR 27,646	30,556
GBP/VND	34395 / 0.63%	GBP 31,960	35,324
USD/VND	160.00 / 0.63%	JPY 150	166
AUD/VND	32611 / 0.27%	CHF 30,267	33,453

Định giá thị trường





DÒNG TIỀN LAN TỎA, LỰC CẦU CHỦ ĐỘNG YẾU

Bản tin ngày 24/03/2026

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	61.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-12.9%	MUA
4	MIG	17.15	18.4	29/01/2026	21	18.1	-6.8%	MUA
5	SSI	27.00	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.3%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn